TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2023/HS - ST
Ngày 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Văn Huệ;

2. Bà Lê Thị Diệu Tuyến.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Sơn Hà - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 929/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Ngọc H, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1997 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc C, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1976; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án 37/2014/HS-ST. Đã xóa án tích.

- Ngày 17/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt với Bản số 37/2014/HSST ngày 25/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam buộc Trần Ngọc H chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù theo Bản án số 34/2015/HSST. Đã xóa án tích.

Bị bắt, tạm giam ngày 09/4/2023 (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Minh K, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2001

Hộ khẩu thường trú: Số 81, ấp Bắc, Phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Hẻm 45, đường Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Thạch P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988

Hộ khẩu thường trú: Ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Chỗ ở: Số 294, đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Châu Long P1, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1981

Chỗ ở: Số H B, đường T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Nguyễn Thượng H2, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1978

Chỗ ở: Số B, đường số D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2023, Trần Ngọc H đi bộ vào bãi giữ xe tại tầng hầm B3 của Trung tâm thương mại S tại địa chỉ số F, đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản sơ hở nhằm trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến trụ J6, tầng hầm B3 của tòa nhà, H phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát số 63B9-351.76 của ông Nguyễn Minh K gắn sẵn chìa khóa trên khóa xe, xung quanh không người trông coi nên H đi đến mở cốp xe, thấy bên trong không có tài sản nhưng có 01 thẻ giữ xe để trong cốp nên H lấy thẻ xe rồi dùng tay vặn chìa khóa, nổ máy và điều khiển xe chạy ra ngoài khu trung tâm thương mại. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe mô tô nêu trên, Trần Ngọc H điều khiển đến cửa hàng cầm đồ Kiệt L tại địa chỉ số B, đường K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh gặp ông Thạch P để cầm lấy tiền tiêu xài. Qua kiểm tra xe, ông Thạch P đồng ý nhận cầm chiếc xe với giá 4.000.000 đồng và đưa giấy cầm cố, H nhận tiền và đã tiêu xài hết. Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, ông K xuống hầm lấy xe thì phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát số 63B9-351.76 bị mất trộm bên báo cáo bảo vệ tòa nhà và sau đó đến trình báo tại Công an phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Công an phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ chuyển lên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thụ

lý.

Đến ngày 04 tháng 4 năm 2023, H tiếp tục đi bộ vào bãi giữ xe Central Market tại địa chỉ số D, đường P, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh tìm tài sản để trộm cắp thì bị bảo vệ của bãi xe là ông Nguyễn Nguyễn Thượng H2 giữ lại do phát hiện H có đặc điểm giống đối tượng đã trộm cắp xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát số 63B9-351.76 (do sử dụng chung phần mềm hệ thống quản lý giữ xe) nên đã báo Công an phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đưa H về trụ sở làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 94/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát số 63B9-351.76 có trị giá là 19.600.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Ngọc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản đối chất, kết quả thực nghiệm điều tra với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh thu thập được.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển kiểm soát 63B9-351.76. Hiện chiếc xe mô tô này đã được thu hồi và trả lại cho bị hại ông Nguyễn Minh K; 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (lưu kèm theo hồ sơ vụ án).

Tạm giữ của Trần Ngọc H: 01 (một) áo khoác chất liệu thun, tay ngắn, màu đen; 01 (một) áo kiểu dáng sơ mi, màu đen; 01 (một) quần ống dài màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen. Đây là trang phục H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp.

Các vật chứng trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Minh K đã nhận lại tài sản và ông K không có yêu cầu gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Thạch P không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKS-Q1 ngày 19 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Ngọc H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Ngọc H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02

(hai) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Đối với 01 (một) áo khoác chất liệu thun, tay ngắn, màu đen; 01 (một) áo kiểu dáng sơ mi, màu đen; 01 (một) quần ống dài màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng do bị cáo không yêu cầu trả lại, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Và đề nghị tiếp tục lưu giữ 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại tầng hầm B3 của Trung tâm thương mại S tại địa chỉ số F, đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Ngọc H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển số 63B9-351.76 trị giá 19.600.000 đồng của ông Nguyễn Minh K là chủ sở hữu hợp pháp. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vì không muốn lao động mà vẫn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Do đó cần

phải có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Đối với ông Thạch P – Người trực tiếp cầm cố 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Airblade mang biển số 63B9-351.76 mà bị cáo H mang đến cửa hàng cầm đồ Kiệt L tại địa chỉ số B, đường K, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cầm, do không biết đây là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên Cơ quan Điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Thạch P là phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác chất liệu thun, tay ngắn, màu đen; 01 (một) áo kiểu dáng sơ mi, màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng do bị cáo không yêu cầu trả lại và cũng không có giá trị sử dụng.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh phạm tội của H (kèm theo hồ sơ vụ án).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Trần Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2023.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác chất liệu thun, tay ngắn, màu đen; 01 (một) áo kiểu dáng sơ mi, màu đen; 01 (một) quần ống dài màu đen; 01 (một) mũ

bảo hiểm màu đen.

Tiếp tục lưu giữ 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (kèm theo hồ sơ vụ án).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 116/2023/PNK-THAHS ngày 18 tháng 7 năm 2023).

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Tâm